

LỚP	SL THI	TOÁN		NGŨ VĂN		VẬT LÍ		HÓA HỌC		SINH HỌC		LỊCH SỬ		ĐỊA LÍ		GDKT&PL		TIN HỌC		T.ANH		CÁC MÔN	
		Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT	Điểm TB	XT
12A1 V.Bằng	45	8.283(45)	1	7.267(45)	13	8.749(37)	2	8.271(28)	1	8.106(8)	1								7.191(17)	1	8.013	1	
		V.Bằng		L.Phương		N.Hương		T.Chuyên		P.Tuyết									N.Trang				
12A2 T.Chuyên	44	7.441(44)	7	6.903(44)	15	8.207(27)	4	8.021(40)	3	7.642(6)	3						6.35(1)	1	7(10)	4	7.531	8	
		P.Khai		P.Hương		N.Cường		T.Chuyên		L.Hiền							V.Tuyết		N.Trang				
12A3 P.Anh	50	7.509(50)	6	7.33(50)	11	8.106(44)	6	7.124(17)	6										6.37(25)	15	7.433	12	
		P.Anh		N.Thanh		N.Hương		Đ.Trung											N.Minh				
12A4 T.Phương	48	7.639(48)	3	7.37(48)	10	8.425(46)	3	8.092(20)	2										7.08(28)	3	7.727	2	
		T.Phương		N.Thanh		N.Hương		T.Chuyên											N.Minh				
12A5 N.Tri	47	7.529(47)	5	7.314(47)	12	8.036(42)	8	7.147(30)	5										7.182(22)	2	7.488	10	
		V.Trung		L.Phương		Đ.Hương		N.Tri											B.Thủy				
12A6 P.Tuyết	37	7.589(37)	4	7.115(37)	14	8.818(11)	1	7.49(30)	4	7.878(27)	2								6.9(5)	8	7.578	5	
		P.Khai		P.Hương		Đ.Phả		N.Tri		P.Tuyết									N.Trang				
12A7 T.Hữu	49	7.731(49)	2	7.714(49)	5	8.205(47)	5					7.75(2)	9						6.964(48)	6	7.656	3	
		T.Hữu		L.Phương		Đ.Phả						Đ.Vân							Đ.Huyền				
12A8 N.Minh	49	7.414(49)	8	7.587(49)	7	8.06(42)	7					7.814(7)	8						6.84(47)	10	7.474	11	
		V.Bằng		N.Thanh		N.Cường						Đ.Vân							N.Minh				
12A9 Đ.Hương	47	6.988(47)	10	7.436(47)	9	7.645(46)	9					9(1)	1						6.734(47)	12	7.209	15	
		P.Trang		L.Phương		Đ.Hương						Đ.Vân							Đ.Huyền				
12A10 P.Hương	50	6.962(50)	11	7.575(50)	8	7.198(45)	10					9(5)	1						6.929(49)	7	7.216	14	
		B.Hoa		P.Hương		N.Cường						Đ.Vân							Đ.Huyền				
12A11 Đ.Hằng	35	6.021(35)	15	7.671(35)	6							8.083(6)	6	8.476(17)	5	7.967(15)	5			6.887(31)	9	7.231	13
		T.Hữu		L.Quỳnh								N.Hà		Đ.Hằng		T.Vân				N.Minh			
12A12 T.Vân	37	6.795(37)	13	7.838(37)	3							8.917(3)	3	9.375(2)	1	8.969(32)	1			6.821(35)	11	7.619	4
		V.Trung		P.Hương								N.Hà		Đ.Hằng		T.Vân				N.Trang			
12A13 B.Hoa	40	6.807(40)	12	7.838(40)	3							8.514(7)	5	8.493(7)	4	8.446(28)	2			6.98(37)	5	7.551	7
		B.Hoa		L.Quỳnh								P.Hương		Đ.Hằng		T.Vân				N.Trang			
12A14 N.Thanh	50	6.548(50)	14	8.145(50)	1							8.809(23)	4	8.72(15)	2	8.432(17)	3			6.659(44)	14	7.563	6
		T.Hữu		N.Thanh								P.Hương		Đ.Hằng		T.Vân				B.Thủy			
12A15 Đ.Huyền	47	7.135(47)	9	8.074(47)	2							7.902(22)	7	8.496(13)	3	8.229(12)	4			6.665(47)	13	7.507	9
		B.Hoa		P.Hương								N.Hà		Đ.Hằng		T.Vân				Đ.Huyền			
TB KHỐI		7.249		7.548		8.072		7.724		7.888		8.362		8.584		8.511		6.35		6.851		7.517	